

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của
Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Bình Long

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thuộc Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 575/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể khu và vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 738/QĐ-BNN-KHCN ngày 14 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Quyết định Tiêu chí xác định chương trình, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, danh mục công nghệ cao ứng dụng trong nông nghiệp;

Thực hiện Công văn số 5181/VPCP-KTN ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch và thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Tỉnh ủy về chuyển đổi, phát triển sản xuất nông nghiệp tỉnh Bình Phước giai đoạn 2017-2020;

Thực hiện Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc thành lập 05 Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc bổ sung thành lập 02 Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao năm 2020 trong Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Bình Phước;



Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình Số 94/TTr-SNN-CNC ngày 17/05/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Bình Long.

1. Địa chỉ: xã Tân Hưng và xã Phước An, huyện Hớn Quản và phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

2. Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh số 3800100168 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp lần đầu ngày 01/7/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày 04/12/2018.

- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

3. Diện tích Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Bình Long là 346 ha, gồm:

- Trồng chuối xuất khẩu: Khoảng 75 ha;
- Trồng cây ăn quả, cây dược liệu, nấm, rau, củ: Khoảng 251 ha;
- Các công trình hạ tầng khác: Khoảng 20 ha.

4. Tổng vốn đầu tư: 163.500.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm sáu mươi ba tỷ, năm trăm triệu đồng*).

Điều 2. Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Bình Long được hưởng các chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư phát triển cho Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Dự án đầu tư trong Khu là dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT:

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND thị xã Bình Long, UBND huyện Hớn Quản chỉ đạo thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Bình Long đúng quy định hiện hành.

2. Chỉ đạo Ban quản lý Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh quản lý, giám sát, theo dõi, kiểm tra và hỗ trợ việc thực hiện chi tiết các nội dung dự án đầu tư phát triển trong Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Bình Long theo quy định.

Điều 4. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Bình Long.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành, đơn vị: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế; Ban Quản lý Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Bình Long; Chủ tịch UBND huyện Hớn Quản; Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long

và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi thành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (B/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Như điều 5;
- LĐVP, Phòng: KT;
- Lưu: VT (Th qđ 34-021).

K. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Minh

QUY CHẾ

Hoạt động của Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Bình Long

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 24/5/2021
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về hoạt động của Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Bình Long (sau đây gọi tắt là Khu NNUDCNC Bình Long), bao gồm: Chức năng, nhiệm vụ; yêu cầu về quy hoạch, xây dựng và khai thác cơ sở hạ tầng; hoạt động theo chức năng; vốn, chính sách ưu đãi đầu tư và công tác quản lý Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

2. Đối tượng áp dụng là tổ chức, cá nhân Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Khu NNUDCNC Bình Long.

Điều 2. Mục tiêu: Hình thành Khu NNUDCNC Bình Long với nòng cốt là doanh nghiệp tham gia đầu tư để phát triển công nghệ cao trong nông nghiệp hoặc ứng dụng công nghệ cao để sản xuất ra các sản phẩm nông nghiệp có năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng cao.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ

1. Chức năng: Khu NNUDCNC Bình Long là Khu ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, chủ yếu là lĩnh vực: trồng trọt, bảo quản chế biến nông sản, sản xuất chế phẩm sinh học đã được UBND tỉnh thuận chủ trương đầu tư.

2. Nhiệm vụ: Thực hiện các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, thử nghiệm, trình diễn, sản xuất sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phục vụ phát triển sản xuất trong Khu.

Điều 4. Một số yêu cầu về quy hoạch, xây dựng và khai thác cơ sở hạ tầng Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

1. Về quy hoạch: Trong quy hoạch chung Khu NNUDCNC Bình Long phải dành ít nhất 10% diện tích cho xây dựng cơ sở nghiên cứu ứng dụng, thử nghiệm, trình diễn mô hình sản xuất sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

2. Về xây dựng và khai thác cơ sở hạ tầng: Xây dựng, khai thác hạ tầng và các công trình trong Khu NNUDCNC Bình Long phải tuân thủ theo quy hoạch và theo đúng mục tiêu của các dự án đầu tư vào Khu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Hoạt động của Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

1. Hoạt động khoa học và công nghệ

a) Hoạt động khoa học và công nghệ bao gồm: Nghiên cứu ứng dụng, thử nghiệm, trình diễn mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chủ yếu trong lĩnh vực: trồng trọt (Cây dược liệu, cây lương thực, cây thực phẩm, cây ăn quả, cây công nghiệp, hoa, nấm), chăn nuôi (gia súc, gia cầm), bảo quản chế biến nông sản, sản xuất chế phẩm sinh học và thức ăn chăn nuôi; tham gia nghiên cứu và phát triển công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển; chuyển giao công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp.

b) Các hoạt động khoa học và công nghệ được hưởng các ưu đãi theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ;

2. Hoạt động đào tạo nhân lực công nghệ cao trong nông nghiệp: Hoạt động đào tạo nhân lực công nghệ cao trong nông nghiệp tại Khu NNUDCNC Bình Long thực hiện theo quy định của pháp luật về giáo dục và đào tạo.

3. Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu NNUDCNC Bình Long thực hiện theo cơ chế thị trường, theo quy định của pháp luật về công nghệ cao và các quy định hiện hành khác có liên quan.

Điều 6. Vốn và chính sách ưu đãi đầu tư

1. Vốn đầu tư: Vốn của các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư vào các hoạt động ở Khu NNUDCNC Bình Long bao gồm vốn tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước đối với các dự án thuộc đối tượng vay vốn theo quy định hiện hành về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu và huy động nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Chính sách ưu đãi đầu tư: Dự án đầu tư vào Khu NNUDCNC Bình Long để thực hiện việc nghiên cứu ứng dụng, đào tạo nhân lực công nghệ cao, sản xuất sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, dịch vụ công nghệ cao trong nông nghiệp được hưởng các chính sách ưu đãi về đất đai, thuế và các ưu đãi khác theo quy định tại Luật Công nghệ cao và các quy định hiện hành khác có liên quan.

Điều 7. Quản lý hoạt động của Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Bình Long

1. Quản lý của cơ quan Nhà nước

Việc quản lý hoạt động của Khu NNUDCNC Bình Long thông qua Ban Quản lý Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Bình Phước; đồng thời, chịu sự quản lý Nhà nước của các Sở, ngành liên quan theo lĩnh vực chuyên ngành đúng quy định của pháp luật bao gồm:

a) Tổ chức, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án thực hiện trong Khu

Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; quy định và hướng dẫn thi hành các hoạt động về chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Hỗ trợ và Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, quảng bá trong nước và nước ngoài để thu hút các nguồn vốn đầu tư vào Khu NNUDCNC Bình Long.

c) Quản lý, tổ chức thực hiện quy hoạch, sử dụng đất

- Tổ chức quản lý, giám sát và thực hiện quy hoạch chi tiết xây dựng và các dự án trong Khu NNUDCNC Bình Long.

- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư theo quyết định giao đất, cho thuê đất.

d) Quản lý đầu tư, xây dựng và khai thác cơ sở hạ tầng

- Có ý kiến chấp thuận đối với thiết kế cơ sở các dự án đầu tư tại Khu NNUDCNC Bình Long trên cơ sở quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết được duyệt.

- Hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng, kinh doanh, khai thác, sử dụng cơ sở hạ tầng theo đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật của Nhà nước.

đ) Quản lý thực hiện các dự án đầu tư

- Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện nghiên cứu, đào tạo, sản xuất, kinh doanh và dịch vụ công nghệ cao trong nông nghiệp trên cơ sở Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển.

- Thẩm định hồ sơ xin cấp, điều chỉnh các dự án đầu tư trong Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

e) Quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững

- Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư tại Khu NNUDCNC Bình Long theo ủy quyền và theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với cơ quan quản lý môi trường địa phương trong việc quản lý, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên và môi trường trong Khu NNUDCNC Bình Long; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm pháp luật lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

2. Quản lý nội bộ của doanh nghiệp

- Quản lý, tổ chức bộ máy và người lao động làm việc trong Khu NNUDCNC Bình Long theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước thanh tra, kiểm tra các dự án thực hiện trong Khu NNUDCNC Bình Long đã được phê duyệt.

- Quản lý, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định pháp luật về lao động và cư trú trong Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo ủy quyền của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan ban hành quy định bảo đảm an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy và thực hiện nếp sống văn hóa trong quá trình xây dựng, quản lý và khai thác các công trình trong Khu NNUDCNC Bình Long.

- Hợp tác đầu tư với nước ngoài về công nghệ cao trong nông nghiệp thực hiện theo quy định về hợp tác đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Tổ chức và quản lý các hoạt động nghiên cứu và phát triển các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

- Định kỳ báo cáo Ban Quản lý Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Bình Phước về tình hình đầu tư, xây dựng, phát triển, quản lý và hoạt động của Khu NNUDCNC Bình Long./.


 19. CHỦ TỊCH
 20. CHỦ TỊCH
Nguyễn Anh Minh